

## **KẾ HOẠCH**

### **Tuyển sinh các cấp học mầm non, phổ thông năm học 2021-2022**

Căn cứ Nghị quyết số 56/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 06-NQ/ĐH, ngày 30/9/2020 của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Kon Tum lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 1237/QĐ-UBND ngày 10/12/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021;

Căn cứ Công văn số 986/UBND-KGVX ngày 25/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về kế hoạch tuyển sinh các cấp học mầm non, phổ thông năm học 2021 - 2022;

Căn cứ Chương trình số 02/CT-SGDĐT ngày 14/9/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Chương trình công tác trọng tâm năm học 2020 - 2021;

Căn cứ Báo cáo số 10/BC-SGDĐT ngày 26/01/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đánh giá công tác tuyển sinh năm học 2020 - 2021;

Sở Giáo dục và Đào tạo Kon Tum ban hành Kế hoạch tuyển sinh các cấp học mầm non, phổ thông năm học 2021-2022, gồm các nội dung cụ thể sau:

## **I. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

- Đảm bảo sự công bằng trong tuyển sinh. Vùng tuyển sinh được xác định đảm bảo vừa tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người dân vừa đảm bảo quy định về tuyển sinh và chế độ của Nhà nước.

- Đối với cấp học mầm non, cấp tiểu học và THCS: Phân đấu huy động tối đa trẻ đúng độ tuổi ra lớp, đảm bảo tất cả trẻ em trong độ tuổi có nhu cầu đều được học và đảm bảo mục tiêu phổ cập giáo dục. Chú trọng chất lượng tuyển sinh đối với hệ chất lượng cao THCS.

- Đối với cấp THPT: Đẩy mạnh phân luồng đối tượng học sinh, vận động những học sinh không đáp ứng được chương trình GDPT tham gia vào học nghề kết hợp học chương trình GDTX cấp THPT.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

- Đối với cấp mầm non: Nhà trẻ (sinh năm 2019): 16%; Mẫu giáo (sinh năm

2018): 91%; Trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%;

- Đối với cấp Tiểu học: Trẻ 6 tuổi vào học lớp 1 đạt 100%;

- Đối với cấp THCS: Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào học lớp 6 đạt 99,5%;

- Đối với cấp THPT: Học sinh tốt nghiệp THCS vào học lớp 10 hệ GDPT đạt 70%.

## II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

### 1. Tuyển sinh vào các trường do Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố quản lý

Căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh năm học 2021-2022 được Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho các huyện, thành phố tại Quyết định số 1237/QĐ-UBND ngày 10/12/2020;

Căn cứ mục tiêu của Kế hoạch,

Các phòng giáo dục và đào tạo tham mưu Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố giao kế hoạch tuyển sinh cho từng đơn vị trên địa bàn. Việc giao chỉ tiêu tuyển sinh, xác định vùng tuyển sinh cho các trường phải phù hợp với điều kiện của các trường và thuận lợi với điều kiện học tập của học sinh.

*Thời gian hoàn thành: Trước ngày 30/7/2021.*

### 2. Tuyển sinh các trường trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo

TT	Trường	Đối tượng/ Địa bàn tuyển sinh	Phương thức tuyển sinh	Ngày bốc thăm, kiểm tra, thi tuyển	Ngày hoàn thành tuyển sinh
<b>2.1. Tuyển sinh vào các trường thực hành sư phạm, các trường trung học phổ thông và trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Liên Việt Kon Tum</b>					
<b>2.1.1. Tuyển sinh mầm non</b>					
	Mầm non THSP Kon Tum	- Nhà trẻ: trẻ 2 tuổi (sinh năm 2019); - Mẫu giáo: trẻ 3 tuổi (sinh năm 2018); (Hộ khẩu thường trú tại tỉnh Kon Tum).	Xét tuyển	06/6/2021	08/6/2021
<b>2.1.2. Tuyển sinh vào lớp 1</b>					
	Tiểu học THSP Ngụ Như Kon Tum	Trong độ tuổi quy định, hộ khẩu thường trú tại tỉnh Kon Tum	Xét tuyển	06/6/2021	08/6/2021
<b>2.1.3. Tuyển sinh vào lớp 6</b>					
1	THCS và THPT Liên Việt Kon Tum	- Trong độ tuổi quy định, hoàn thành chương trình tiểu học; - Hộ khẩu thường trú	Kết hợp xét tuyển với kiểm tra môn Tiếng	08,09/6/2021	15/6/2021

TT	Trường	Đối tượng/ Địa bàn tuyển sinh	Phương thức tuyển sinh	Ngày bốc thăm, kiểm tra, thi tuyển	Ngày hoàn thành tuyển sinh
		hoặc đăng ký tạm trú tại tỉnh Kon Tum.	Việt, Toán và Tiếng Anh		
2	THCS THSP Lý Tự Trọng	- Trong độ tuổi quy định, hoàn thành chương trình tiểu học; - Địa bàn tuyển sinh: + Hệ chất lượng cao: Hộ khẩu thường trú hoặc đăng ký tạm trú tại tỉnh Kon Tum; + Hệ đại trà: Hộ khẩu thường trú tại phường Quyết Thắng - TP. Kon Tum.	- Hệ chất lượng cao: Kết hợp xét tuyển với kiểm tra môn Tiếng Việt, Toán và Tiếng Anh; - Hệ đại trà: Xét tuyển.	08,09/6/2021	- Hệ chất lượng cao: 15/6/2021;  - Hệ đại trà: 21/6/2021.
3	THPT Ngô Mây	- Trong độ tuổi quy định, hoàn thành chương trình tiểu học; - Hộ khẩu thường trú tại phường Ngô Mây và thôn Trung Thành, xã Vinh Quang - Tp. Kon Tum.	Xét tuyển		21/6/2021
<b>2.1.4. Tuyển sinh vào lớp 10</b>					
1	THPT chuyên Nguyễn Tất Thành	- Trong độ tuổi quy định, tốt nghiệp THCS từ loại Khá trở lên; xếp loại học lực và hạnh kiểm các lớp cấp THCS từ loại Khá trở lên; - Hộ khẩu thường trú <b>hoặc đăng ký tạm trú tại tỉnh Kon Tum.</b>	Tổ chức theo 02 vòng: + Vòng 1: Sơ tuyển; + Vòng 2: Thi tuyển các môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh và môn Chuyên.	08,09/6/2021	22/6/2021
2	THCS và THPT Liên Việt Kon Tum	- Trong độ tuổi quy định, tốt nghiệp THCS; - Hộ khẩu thường trú hoặc đăng ký tạm trú tại tỉnh Kon Tum.	Kết hợp Xét tuyển với Thi tuyển các môn Ngữ văn,	18,19/6/2021	02/7/2021

TT	Trường	Đối tượng/ Địa bàn tuyển sinh	Phương thức tuyển sinh	Ngày bốc thăm, kiểm tra, thi tuyển	Ngày hoàn thành tuyển sinh
3	THPT Kon Tum	- Trong độ tuổi quy định, tốt nghiệp THCS; - Địa bàn tuyển sinh: + Hộ khẩu thường trú tại tỉnh Kon Tum (Hệ chất lượng cao): 120 chỉ tiêu; + Hộ khẩu thường trú theo khu vực (Nguyên vọng 1 - theo Phụ lục 1): 360 chỉ tiêu.	Toán và Tiếng Anh		Nguyên vọng 1: 02/7/2021 (Hệ chất lượng cao), 05/7/2021 (Hệ đại trà); Nguyên vọng 2: 11/7/2021 (Hệ đại trà); Nguyên vọng bổ sung: 14/7/2021 (Hệ đại trà).
3	Các trường THPT còn lại, Phân hiệu THPT Lương Thế Vinh và Phân hiệu PT DTNT Kon Plong	- Trong độ tuổi quy định, tốt nghiệp THCS; - Địa bàn tuyển sinh nguyên vọng 1: Theo Phụ lục 1 đính kèm.			Nguyên vọng 1: 05/7/2021; Nguyên vọng 2: 11/7/2021 Nguyên vọng bổ sung: 14/7/2021.

## 2.2. Tuyển sinh vào các trường phổ thông dân tộc nội trú

2.2.1	Tuyển sinh vào lớp 8, lớp 9 (Trường PTDTNT các huyện, diện có chế độ nội trú)	- Đối tượng tuyển sinh + Học sinh là người dân tộc thiểu số, trong độ tuổi quy định, có hộ khẩu thường trú và định cư từ 03 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh) ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn <sup>1</sup> ; + Học sinh là người dân tộc Kinh có hộ khẩu thường trú và định cư từ 03 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh) ở vùng	Xét tuyển		21/6/2021
2.2.2	Tuyển sinh vào lớp 10		Kết hợp xét tuyển với thi tuyển các môn Ngữ văn, Toán và Tiếng Anh	18, 19/6/2021	- PT DTNT tỉnh: 02/7/2021. - PT DTNT huyện: + Hệ có chế độ nội trú: 04/7/2021.
a.	Trường phổ thông dân tộc nội trú Tỉnh				
b.	Các trường				

<sup>1</sup> Xã khu vực III và thôn đặc biệt khó khăn của xã khu vực II theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ Quyết định phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020 (gọi tắt là Quyết định 582).

TT	Trường	Đối tượng/ Địa bàn tuyển sinh	Phương thức tuyển sinh	Ngày bốc thăm, kiểm tra, thi tuyển	Ngày hoàn thành tuyển sinh
	<i>phổ thông dân tộc nội trú huyện và Phân hiệu Trường PTDTNT Tỉnh tại Ia H'Drai</i>	có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn (không quá 5% trong tổng số chỉ tiêu tuyển sinh); - Địa bàn tuyển sinh: + Trường PTDTNT tỉnh: Tuyển sinh toàn tỉnh; + Các trường PTDTNT huyện: Tuyển sinh trên địa bàn huyện mà trường đứng chân. - Tuyển thẳng các đối tượng sau: + Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người; + Học sinh người dân tộc thiểu số thuộc đối tượng tuyển sinh đạt giải quốc gia trở lên về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học.			+ Hệ không có chế độ nội trú: Xét nguyện vọng 1: 05/7/2021; Nguyện vọng 2: 11/7/2021 Nguyện vọng bổ sung: 14/7/2020
	- Diện có chế độ nội trú	- Đối tượng tuyển sinh: học sinh không đủ điều kiện hưởng chế độ nội trú (học sinh là người dân tộc thiểu số, dân tộc Kinh) vào học lớp 10 hệ trung học phổ thông; - Địa bàn tuyển sinh nguyện vọng 1: Theo Phụ lục 1 đính kèm.			
	- Diện không có chế độ nội trú	- Đối tượng tuyển sinh: học sinh không đủ điều kiện hưởng chế độ nội trú (học sinh là người dân tộc thiểu số, dân tộc Kinh) vào học lớp 10 hệ trung học phổ thông; - Địa bàn tuyển sinh nguyện vọng 1: Theo Phụ lục 1 đính kèm.			

**\* Lưu ý:** Trường PTDTNT huyện Sa Thầy tuyển sinh vào lớp 10 tại xã Mô Rai, Trường PTDTNT huyện Kon Plong tuyển sinh vào lớp 10 tại xã Hiếu, Trường PTDTNT huyện Tu Mơ Rông tuyển sinh vào lớp 10 tại xã Đăk Rơ Ông.

### 3. Phương án tổ chức xét tuyển vào lớp 10 hệ GDPT:

- Đối với Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành:

- + Tuyển sinh vào Hệ chuyên: 210 chỉ tiêu;
  - + Hệ không chuyên (Chất lượng cao): 30 chỉ tiêu
- (*Phương án cụ thể theo Phụ lục 2 đính kèm*).

- Đối với Trường THCS và THPT Liên Việt Kon Tum: Tuyển sinh trên toàn tỉnh.

- Đối với Trường THPT Kon Tum:

- + Tuyển sinh trên toàn tỉnh (Chất lượng cao): 120 chỉ tiêu;
- + Tuyển sinh theo địa bàn (nguyện vọng 1): 360 chỉ tiêu. Trong trường hợp Trường tuyển không đủ chỉ tiêu, học sinh có Hộ khẩu thường trú trên địa bàn thành phố Kon Tum được đăng ký xét tuyển nguyện vọng 2 và nguyện vọng bổ sung.

- Đối với các trường THPT còn lại và Hệ không nội trú của các trường PT DTNT: Học sinh được đăng ký xét tuyển 3 nguyện vọng. Trong đó, đăng ký nguyện vọng 1 vào các trường thuộc địa bàn tuyển sinh. Trong trường hợp trường tuyển không đủ chỉ tiêu, học sinh trên địa bàn huyện (thành phố) nơi đăng ký hộ khẩu thường trú được đăng ký xét tuyển nguyện vọng 2 và nguyện vọng bổ sung. Thí sinh tuyển sinh nguyện vọng 1 tại trường nào phải đăng ký dự thi tại trường đó.

#### **4. Tuyển sinh vào Trung tâm GDTX tỉnh Kon Tum và Trung tâm GDNN-GDTX các huyện**

Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh Kon Tum và Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp- Giáo dục thường xuyên các huyện tuyển sinh lớp 10 hệ giáo dục thường xuyên đối với người học đã tốt nghiệp THCS có nguyện vọng vào học.

- Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển.
- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 15/10/2021.

#### **5. Chỉ tiêu tuyển sinh các trường trực thuộc Sở**

(Theo Phụ lục 3, 4 đính kèm).

### **III. LỆ PHÍ TUYỂN SINH**

Thí sinh dự tuyển đóng lệ phí tuyển sinh theo quy định.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Trên cơ sở Kế hoạch tuyển sinh được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, hướng dẫn công tác tuyển sinh đối với các đơn vị trực thuộc và Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố để thực hiện.

- Tổ chức cơ sở dữ liệu tuyển sinh đối với tuyển sinh vào lớp 10.
- Tổ chức thi tuyển sinh vào lớp 10 các trường THPT, các trường PTDTNT.
- Ra đề thi tuyển sinh vào lớp 6 Trường THCS và THPT Liên Việt Kon Tum và hệ chất lượng cao Trường THCS THSP Lý Tự Trọng.
- Giám sát công tác tuyển sinh tại các trường: Mầm non THSP Kon Tum, Tiểu

học THSP Ngụy Như Kon Tum trong trường hợp các trường tổ chức bốc thăm.

- Phê duyệt kết quả tuyển sinh đối với các đơn vị trực thuộc.

## **2. Đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

- Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh năm học 2021-2022 trên địa bàn.
- Ủy ban nhân dân các huyện chỉ đạo công tác tuyển sinh vào lớp 10 tại Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên, đảm bảo hoàn thành công tác tuyển sinh trước 15/10/2021.

## **3. Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố**

Tham mưu UBND huyện, thành phố kế hoạch tuyển sinh năm học 2021-2022; hướng dẫn công tác tuyển sinh, tổ chức tuyển sinh và phê duyệt kết quả tuyển sinh của các đơn vị trực thuộc.

## **4. Các trường trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo**

Thực hiện nghiêm túc hướng dẫn tuyển sinh của Sở Giáo dục và Đào tạo, chủ động tổ chức tuyển sinh đúng theo Kế hoạch và hướng dẫn về công tác tuyển sinh của Sở Giáo dục và Đào tạo, đảm bảo nghiêm túc, khách quan, công khai, chất lượng và tiết kiệm.

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh năm học 2021 - 2022 trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các đơn vị nghiêm túc thực hiện./.

### ***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Giám đốc, các PGĐ (chỉ đạo);
- UBND các huyện, thành phố (phối hợp);
- Các phòng CMNV Sở (thực hiện);
- Các phòng GDĐT (thực hiện);
- Các đơn vị trực thuộc Sở (thực hiện);
- Lưu: VT, QLCLGDCN.

**GIÁM ĐỐC**

**Phạm Thị Trung**